ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 412 /UBND-NV	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 258/2026/NĐ-CP)* trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, quán triệt đầy đủ và nghiêm túc các nội dung của Nghị định số 258/2026/NĐ-CP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân; bảo đảm việc triển khai thi hành Nghị định được diễn ra đồng bộ, nhất quán, hiệu quả và toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả; tạo cơ sở pháp lý và thực tiễn để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bảo đảm công tác thi hành Nghị định đạt hiệu quả cao nhất.

- Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu và thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành, liên cấp thông suốt, chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành cấp tỉnh với Ủy ban nhân dân cấp xã; phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị địa phương trong việc tổ chức các hoạt động đối ngoại, thu hút nguồn lực và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành tập trung, thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; phát huy vai trò phối hợp kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường cùng các tổ chức, cơ quan có liên quan trong công tác triển khai thi hành Nghị định số 258/2026/NĐ-CP.

- Các nhiệm vụ được giao phải gắn liền với chức năng, thẩm quyền của cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp cùng các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhằm tối ưu hóa hiệu quả các hoạt động tổ chức thực hiện Nghị định số 258/2026/NĐ-CP.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, tiết kiệm, thiết thực và đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế và Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 của Quốc hội.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và năm tiếp theo.

2. Đào tạo, bồi dưỡng về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2.1. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế

Căn cứ Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành và nhu cầu của địa phương, xây dựng Kế hoạch, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cho người trực tiếp, thường xuyên làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Xây dựng kế hoạch và quy định nội bộ về việc tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế cho người trực tiếp, thường xuyên làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế và người tham gia ứng cử vào tổ chức quốc tế.

Xây dựng kế hoạch cử người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế không thường xuyên tham gia hoạt động đào tạo, tập huấn, thực tập, trao đổi học thuật, tham gia hội nghị, hội thảo phù hợp với các lĩnh vực ưu tiên, trọng tâm, chiến lược của quốc gia, địa phương theo yêu cầu công tác và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng; quyết định mức hỗ trợ và bố trí kinh phí trên cơ sở hình thức và tính chất của từng hoạt động.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phê duyệt Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2.2. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế phù hợp với tình hình thực tiễn tại tỉnh Hưng Yên; bảo đảm hằng năm ít nhất 40% tổng số người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên được tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về hội nhập quốc tế. Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đối ngoại, hội nhập quốc tế được tổ chức theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, phù hợp với điều kiện về nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm kinh phí và thuận lợi cho đối tượng tham gia.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2.3. Bồi dưỡng cho người tham gia ứng cử vào tổ chức quốc tế:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh danh sách người đủ năng lực ứng cử vào tổ chức quốc tế, gửi Bộ Ngoại giao để tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, sử dụng nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế trong công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế thuộc các lĩnh vực ưu tiên, trọng tâm, chiến lược quốc gia

Đề xuất cụ thể các lĩnh vực ưu tiên, trọng tâm trong công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế để áp dụng các chính sách đặc thù nhằm thu hút, sử dụng nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh;

Tham mưu thành lập Hội đồng chức danh chuyên gia để thẩm định, kiến nghị công nhận chuyên gia về hội nhập quốc tế (nếu cần thiết); quyết định và chịu trách nhiệm về việc công nhận, bổ nhiệm chức danh chuyên gia về hội nhập quốc tế và thông báo cho Bộ Ngoại giao danh sách chuyên gia được công nhận;

Tổng hợp danh sách nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế, người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Ngoại giao

tổng hợp, theo dõi; tham mưu triển khai cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, sử dụng nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế trong công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế theo quy định; hằng năm, tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và kết quả đóng góp của nhà khoa học, chuyên gia của tỉnh (nếu có).

Xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về việc công nhận nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế, người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm sau khi được Bộ Ngoại gia thống nhất ý kiến.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Triển khai chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên (theo điểm a khoản 3 Điều 10 Nghị định số 258/2026/NĐ-CP và điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị quyết số 250/2025/QH15).

4.1 Tổng hợp danh sách công chức, viên chức làm nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên; Thẩm định danh sách cán bộ, công chức, viên chức đề xuất hưởng chế độ hỗ trợ trên cơ sở danh sách và hồ sơ đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quyết định danh sách người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên hưởng chế độ hỗ trợ của tỉnh.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4.2. Tham mưu triển khai chế độ hỗ trợ đối với người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên

Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. Kinh phí thực hiện

Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động sử dụng nguồn kinh phí dự toán chi thường xuyên đã được cấp có thẩm quyền giao hằng năm. Định kỳ hằng năm xây dựng dự toán kinh phí chi trả chế độ, chính sách đối với người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên; dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng trình cấp có thẩm quyền quyết định, bố trí kinh phí.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài chính

Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Ngoại giao theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản pháp luật hiện hành.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này bảo đảm đúng thời gian, yêu cầu đề ra.

Lập danh sách công chức, viên chức làm nhiệm vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên và cán bộ sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm đáp ứng điều kiện theo quy định, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, rà soát, điều chỉnh danh sách người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trực tiếp, thường xuyên trong nước trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm theo quy định gửi Sở Tài chính, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Lập danh sách cử người làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế không thường xuyên tham gia hoạt động đào tạo, tập huấn, thực tập, trao đổi học thuật, tham gia hội nghị, hội thảo gửi Sở Nội vụ tổng hợp; người đủ năng lực ứng cử vào tổ chức quốc tế để tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về đối ngoại, hội nhập quốc tế gửi Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh tổng hợp.

Rà soát, điều chỉnh, cập nhật danh sách nhà khoa học, chuyên gia về hội nhập quốc tế, người sử dụng thành thạo ngoại ngữ hiếm định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Ngoại giao tổng hợp, theo dõi.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 258/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Ngoại giao;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các Hội, Đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NV (Bình).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Lê Quang Hòa